

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ AN KHÁNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 138/QĐ-UBND

An Khánh, ngày 15 tháng 7 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố công khai tình hình thực hiện dự toán  
Quý II năm 2024 của UBND xã An Khánh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ AN KHÁNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;*

*Căn cứ Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 28/12/2023 của HĐND xã An Khánh về việc phân bổ dự toán ngân sách xã An Khánh năm 2024.*

*Căn cứ kết quả thực hiện thu, chi ngân sách quý II năm 2024,  
Xét đề nghị của Ban tài chính xã,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách quý II năm 2024 của UBND xã An Khánh .

*(Theo các biểu mẫu số 113;114;115/CK - NSNN và thuyết minh kèm theo quyết định này)*

**Điều 2.** Văn phòng Ủy ban nhân dân xã An Khánh, Ban tài chính thực hiện công khai trên cổng thông tin điện tử xã An Khánh./.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban nhân dân huyện;
- Phòng Tài chính huyện;
- Đảng ủy xã;
- HĐND xã;
- Các cơ quan của các đoàn thể ở xã;
- Các trưởng xóm trong xã ;
- Lưu: VT, ...

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Hàng Văn Vinh**



## CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ II NĂM 2024

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)	SỐ SÁNH (%)
A	B	1	2	3 = 2/1
<b>I</b>	<b>TỔNG SỐ THU</b>	<b>7.301.000.000</b>	<b>2.056.254.008</b>	<b>28,16</b>
1	Các khoản thu xã hưởng 100 %	80.000.000	4.853.394	6,07
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	159.000.000	95.900.614	60,31
3	Thu bổ sung	6.874.000.000	1.955.500.000	28,45
	- Bổ sung cân đối ngân sách	5.574.000.000	1.393.500.000	25,00
	- Bổ sung có mục tiêu	1.300.000.000	562.000.000	43,23
4	Thu chuyển nguồn	188.000.000		
<b>II</b>	<b>TỔNG SỐ CHI</b>	<b>6.973.000.000</b>	<b>1.792.817.823</b>	<b>25,71</b>
1	Chi đầu tư phát triển		237.000.000	
2	Chi thường xuyên	6.973.000.000	1.555.817.823	22,31
3	Dự phòng			

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thuế, lệ phí Luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng dùng để phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã.





## ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ QUÝ II NĂM 2024

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
	<b>Tổng số thu</b>	<b>7.502.000.000</b>	<b>7.261.000.000</b>	<b>2.146.805.470</b>	<b>2.056.254.008</b>	<b>28,62</b>	<b>28,32</b>
	Tiết kiệm chi 10%						
<b>I</b>	<b>Các khoản thu 100%</b>	<b>40.000.000</b>	<b>40.000.000</b>	<b>5.009.117</b>	<b>4.853.394</b>	<b>12,52</b>	<b>12,13</b>
1	Phí, lệ phí	30.000.000	30.000.000	4.653.394	4.653.394	✓ 15,51	15,51
2	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác						
3	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
4	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định	10.000.000	10.000.000	355.723	200.000	3,56	2,00
5	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định						
6	Đóng góp của nhân dân theo quy định						
7	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
8	Thu khác						
<b>II</b>	<b>Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)</b>	<b>400.000.000</b>	<b>159.000.000</b>	<b>186.296.353</b>	<b>95.900.614</b>	<b>46,57</b>	<b>60,31</b>
1	Các khoản thu phân chia	56.000.000	56.000.000	80.261.799	80.261.799	143,32	143,32
1.1	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp			59.021.268	59.021.268		
1.2	Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình						
1.3	Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	6.000.000	6.000.000				
1.4	Lệ phí trước bạ nhà, đất	50.000.000	50.000.000	21.240.531	21.240.531	✓ 42,48	42,48
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	344.000.000	103.000.000	106.034.554	15.638.815	30,82	15,18
2.1	Thu tiền sử dụng đất						
2.2	Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước						
2.3	Thuế tài nguyên						
2.4	Thuế giá trị gia tăng	103.000.000	103.000.000	16.290.432	15.638.815	✓ 15,82	15,18
2.5	Thuế thu nhập doanh nghiệp						
2.6	Thuế thu nhập cá nhân	241.000.000		89.744.122		37,24	
2.7	Thuế tiêu thụ đặc biệt						
<b>III</b>	<b>Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)</b>						
<b>IV</b>	<b>Thu chuyển nguồn</b>	<b>188.000.000</b>	<b>188.000.000</b>				





STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
V	Thu kết dư ngân sách năm trước						
VI	<b>Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên</b>	<b>6.874.000.000</b>	<b>6.874.000.000</b>	<b>1.955.500.000</b>	<b>1.955.500.000</b>	<b>28,45</b>	<b>28,45</b>
1	Thu bổ sung cân đối	5.574.000.000	5.574.000.000	1.393.500.000	1.393.500.000	25,00	25,00
2	Thu bổ sung có mục tiêu	1.300.000.000	1.300.000.000	562.000.000	562.000.000	43,23	43,23





UBND Xã An Khánh

Biểu số 115/CK TC - NSNN

## ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ II NĂM 2024

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN			ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)			SO SÁNH (%)		
		TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX
A	B	1	2	3	4	5	6	7 = 4/1	8 = 5/2	9 = 6/3
	<b>TỔNG CHI</b>	<b>6.973.000.000</b>		<b>6.973.000.000</b>	<b>1.792.817.823</b>	<b>237.000.000</b>	<b>1.555.817.823</b>	<b>25,71</b>		<b>22,31</b>
	Trong đó:									
	Tiết kiệm chi 10%									
	Chi công tác dân quân tự vệ, trật tự an toàn xã hội	1.252.726.620		1.252.726.620	257.211.040		257.211.040	20,53		20,53
	Chi dân quân tự vệ	546.830.620		546.830.620	108.417.140		108.417.140	19,83		19,83
	Chi trật tự an toàn xã hội	705.896.000		705.896.000	148.793.900		148.793.900	21,08		21,08
1	Chi giáo dục									
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ									
3	Chi y tế									
4	Chi văn hóa, thông tin	35.000.000		35.000.000	24.161.000		24.161.000	69,03		69,03
5	Chi phát thanh, truyền thanh									
6	Chi thể dục, thể thao	25.000.000		25.000.000	157.000.000	157.000.000		628,00		
7	Chi bảo vệ môi trường									
8	Chi các hoạt động kinh tế	35.000.000		35.000.000						
	Giao thông									
	Nông - lâm - thủy lợi - hải sản	35.000.000		35.000.000						
	Thị chính									
	Thương mại, du lịch									
	Các hoạt động kinh tế khác									
	Chi quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	4.963.513.380		4.963.513.380	1.237.950.783	80.000.000	1.157.950.783	24,94		23,33
	Trong đó: Quỹ lương				901.233.700		901.233.700			
	Quản lý Nhà nước	2.820.751.380		2.820.751.380	738.963.223	80.000.000	658.963.223	26,20		23,36
	Đảng Cộng sản Việt Nam	839.283.000		839.283.000	253.759.030		253.759.030	30,24		30,24
	Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	519.084.400		519.084.400	100.129.880		100.129.880	19,29		19,29
	Đoàn Thanh niên Cộng sản HCM	201.487.400		201.487.400	33.114.850		33.114.850	16,44		16,44
	Hội Liên hiệp Phụ nữ	194.097.200		194.097.200	33.655.300		33.655.300	17,34		17,34







## THUYẾT MINH

### Thực hiện dự toán thu, chi ngân sách quý II năm 2024

(Kèm theo Quyết định số 38 /QĐ - UBND ngày 15 / 7 /2024 của UBND xã An Khánh)



Căn cứ Quyết định số: 8288 /QĐ-UBND ngày 28/12/2024 của UBND huyện Đại Từ về việc giao kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 huyện Đại Từ;

Căn cứ Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 28/12/2024 của HĐND xã An Khánh về việc phân bổ dự toán ngân sách xã An Khánh năm 2024

Trên cơ sở bám sát các nội dung chỉ đạo của Phòng Tài Chính - Kế hoạch huyện Đại Từ, Đảng ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã An Khánh nên việc triển khai, thực hiện các nhiệm vụ thu, chi ngân sách quý II năm 2024 đã đạt được những kết quả cụ thể như sau:

#### 1. Thu ngân sách.

1.1. Tổng thu ngân sách nhà nước quý II năm 2024 là: 2.146.805.470 đồng, đạt 28,26% kế hoạch HĐND xã giao. Trong đó: Tổng thu ngân sách xã quý II năm 2024 là: 2.056.254.008 đồng, đạt 28,32% kế hoạch huyện giao đầu năm. Cụ thể như sau:

- Thu thuế GTGT - TNDN quý II năm 2024 : 15.638.815 đồng đạt 15,18% kế hoạch.
- Lệ phí chứng thực quý I I năm 2024 : 4.653.394 đồng đạt 15,51% kế hoạch giao đầu năm.
- Lệ phí trước bạ nhà đất quý II năm 2024 : 21.240.531 đồng, đạt 42,48% kế hoạch.
- Thu từ đất SXKD phi nông nghiệp năm 2024: 59.021.268 đồng

1.2 Thu trợ cấp quý II năm 2024 : 1.955.500.000 đồng, đạt 28,45% kế hoạch. Trong đó:

- Trợ cấp cân đối: 1.393.500.000 đồng đạt 25% kế hoạch
- Trợ cấp có mục tiêu: 562.000.000 đồng đạt 43,23% kế hoạch

#### 2. Chi ngân sách

Tổng chi ngân sách quý II năm 2024 là: 1.792.817.823 đồng, đạt 25,71% kế hoạch.

Cụ thể như sau:

2.1. Chi thường xuyên quý II năm 2024: 1.555.817.823 đồng, đạt 22,31% kế hoạch. Trong đó:

- Chi công tác Dân quân tự vệ và An ninh trật tự quý II năm 2024: 257.211.040 đồng, đạt 50,53% kế hoạch.


- Chi sự nghiệp văn hóa thông tin: 24.161.000 đồng đạt 69,03% kế hoạch.

- Chi sự nghiệp xã hội quý II năm 2024: 62.505.000 đồng, đạt 24,04% kế hoạch.

- Chi quản lý Nhà nước, Đảng, Đoàn thể quý II năm 2024: 1.157.950.783 đồng, đạt 23,33 % kế hoạch trong đó:

+ Chi quản lý Nhà nước quý I I năm 2024: 658.963.223 đồng, đạt 23,36 % kế hoạch.



- 
- + Chi Đảng công sản quý II năm 2024: 253.759.030 đồng, đạt 30,24% kế hoạch.
  - + Chi Mặt trận Tổ quốc quý II năm 2024: 100.129.880 đồng, đạt 19,29% kế hoạch.
  - + Chi Đoàn thanh niên CSHCM quý II năm 2024: 33.114.850 đồng, đạt 16,44% kế hoạch.
  - + Chi hội Liên hiệp phụ nữ quý II năm 2024: 33.655.300 đồng, đạt 17,34% kế hoạch.
  - + Chi hội Nông dân quý II năm 2024: 38.507.200 đồng, đạt 19,41% kế hoạch.
  - + Chi hội Cựu chiến binh quý II năm 2024: 39.821.300 đồng, đạt 20,91% kế hoạch.
  - Chi khác: 53.990.000 đồng đạt 17,73% kế hoạch trong đó:
    - + Chi phụ cấp y tế thôn bản: 24.300.000 đồng đạt 25% kế hoạch.
    - + Chi Hội Cựu thanh niên xung phong quý II năm 2024: 4.860.000 đồng, đạt 25% kế hoạch.
    - + Chi Hội Nạn nhân chất độc da cam quý II năm 2024: 4.860.000 đồng, đạt 25% kế hoạch.
    - + Chi Hội Chữ thập đỏ quý II năm 2024: 9.062.000 đồng, đạt 12,59% kế hoạch.
    - + Chi Hội Người cao tuổi quý II năm 2022: 1.188.000 đồng, đạt 0,77% kế hoạch.
    - + Chi Hội Khuyến học quý II năm 2024: 4.860.000 đồng, đạt 25% kế.
    - + Chi Hội Đông y quý II năm 2024: 4.860.000 đồng, đạt 25% kế.



**BIÊN BẢN**

**Niêm yết công khai tình hình thực hiện dự toán Quý II năm 2024  
Của UBND xã An Khánh**

Hôm nay, hồi 17 giờ 00 phút ngày 15 tháng 7 năm 2024, tại UBND xã An Khánh thành phần gồm có:

Chúng tôi gồm:

- |                         |   |
|-------------------------|---|
| 1. Ông: Nguyễn Văn Hiệu | - Chức vụ: Bí thư Đảng ủy xã              |
| 2. Ông: Hoàng Văn Vinh  | - Chức vụ: Chủ tịch UBND xã               |
| 3. Bà: Nguyễn Thị Tịnh  | - Chức vụ: Kế toán NS xã                  |
| 4. Ông: Phạm Văn Mạnh   | - Chức vụ: Cán bộ Văn phòng - Thống kê xã |

Có sự chứng kiến của:

- |                         |                                     |
|-------------------------|-------------------------------------|
| 1. Ông: Nguyễn Văn Hoan | - PCT. HĐND xã - Chủ tịch công đoàn |
| 2. Ông: Phạm Văn Cường  | - CT Hội ND xã, Trưởng Ban TTND     |

**Nội dung:** Thống nhất niêm yết công khai tình hình thực hiện dự toán quý II năm 2024 nội dung sau:

- Nội dung niêm yết: Công khai tình hình thực hiện dự toán Quý II năm 2024 của Ủy ban nhân dân xã An Khánh.

*(Có quyết định công khai dự toán kèm theo)*

- Thời gian niêm yết bắt đầu kể từ ngày: 15/7/2024 đến hết ngày 14/8/2024.
- Hình thức niêm yết: Dán niêm yết tại UBND xã An Khánh.

Biên bản lập xong hồi 17 giờ 30 phút cùng ngày, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua./.

**NGƯỜI GHI BIÊN BẢN**

**Phạm Văn Mạnh**

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Hoàng Văn Vinh**



Số: 39/TB-UBND

An Khánh, ngày 15 tháng 7 năm 2024

**THÔNG BÁO**

**Về việc niêm yết công khai tình hình thực hiện dự toán Quý II  
năm 2024 của UBND xã An Khánh**

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách Nhà nước và chế độ báo cáo tình hình thực hiện công khai tài chính;

Căn cứ Quyết định số: 8288 /QĐ-UBND ngày 28/12/2023 của UBND huyện Đại Từ về việc giao kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 huyện Đại Từ;

Căn cứ Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 28/12/2023 của HĐND xã An Khánh về việc phân bổ dự toán ngân sách xã An Khánh năm 2024

Căn cứ Quyết định số 138 /QĐ - UBND ngày 15 /7/2024 của UBND xã An Khánh về việc công bố công khai tình hình thực hiện dự toán Quý năm 2024.

Ủy ban nhân dân xã An Khánh thông báo tới toàn thể nhân dân trong xã và các ngành tình hình thực hiện dự toán Quý II năm 2024 của UBND xã An Khánh như sau:

**1. Thời gian công khai.**

Thời gian công khai là 30 ngày bắt đầu công khai từ 17 giờ ngày 15/7 /2024 kết thúc ngày 14/8 /2024 lúc 17 giờ .

**2. Hình thức công khai.**

Thông báo danh sách trên hệ thống loa truyền thanh của xã, và niêm yết tình hình thực hiện dự toán Quý II năm 2024 theo biểu mẫu quy định tại thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ tài chính tại trụ sở UBND xã.

**3. Địa điểm công khai:**

Niem yết số liệu thực hiện dự toán quý II tại trụ sở UBND xã.

Vậy UBND xã An Khánh thông báo tới toàn thể nhân dân trong xã , các ngành được phân bổ thụ hưởng ngân sách năm được và có ý kiến tham gia phản ánh về UBND xã thông qua văn phòng UBND, Công chức Tài chính - Kế toán xã tổng hợp, báo cáo và kịp thời điều chỉnh./.

Nơi nhận:

- Ban TV. Đảng ủy;
- TT. HĐND;
- Lãnh đạo UBND;
- Trưởng các ngành;
- CC.UBND xã;
- Bộ phận VH TT
- Lưu: VP-UBND.



**Hoàng Văn Vinh**